

Bản án số: 49/2022/HNGĐ-ST
Ngày 20-12-2022
V/v xác định cha cho con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Tuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lưu Xuân Mung

Ông Nguyễn Văn Thiện

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diễm Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 78/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2022 về xác định cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2022/QĐXX-ST, ngày 25 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 55/2022/QĐST-HNGĐ ngày 12/12/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Hà T, sinh năm 1995; trú tại: Số 7/2/474 đường Đ, Đoạn X 7, phường Đ1, quận H, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Lê Tiên T, sinh năm 1991; trú tại: Số 7/2/474 đường Đ, Đoạn X 7, phường Đ1, quận H, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Mai Văn Q1, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn 6, T, huyện T, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 9 năm 2022 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn là chị Hoàng Hà T trình bày:

Chị và anh Mai Văn Q1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Dương, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng vào năm 2016. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, sau đó sống ly thân từ năm 2018. Trong thời gian sống ly thân với anh Q1, chị có nảy sinh tình cảm và sống như vợ chồng với anh Lê Tiến T, sau đó có thai với anh T. Đến ngày 25/7/2021 chị sinh cháu trai, dự định đặt tên con là Lê Hoàng Minh, Giấy chứng sinh số 006566, quyển số 66/2021, ngày 25/7/2021 của Bệnh viện phụ sản Hải Phòng. Do chị sinh cháu Minh khi đang tồn tại quan hệ hôn nhân với anh Q1, vì **đến ngày 23/4/2021 chị và anh Q1 mới thuận tình ly hôn nên** anh T đã làm xét nghiệm ADN để xác định quan hệ huyết thống giữa anh T và cháu Minh. Kết quả xét nghiệm xác định anh Lê Tiến T và cháu Minh có quan hệ huyết thống cha con. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi cho chị và cháu Minh, chị đề nghị Tòa án xác định anh Lê Tiến T là cha đẻ của cháu Lê Hoàng Minh, sinh ngày 25/7/2021.

Tại bản tự khai và trong quá trình xét xử, bị đơn là anh Lê Tiến Q trình bày:

Anh xác nhận về nội dung như lời trình bày của chị Q là đúng sự thật. Anh và chị T có tình cảm, sống như vợ chồng với nhau. Bởi vì anh nghĩ rằng giữa chị T và anh Q1 đã ly hôn. Đến ngày 25/7/2021 chị T sinh cháu Lê Hoàng Minh. Anh đã làm thủ tục xét nghiệm ADN để xác định quan hệ huyết thống giữa anh và cháu Minh. Kết quả xét nghiệm xác định anh và cháu Minh có quan hệ huyết thống cha con. Nay để đảm bảo quyền và lợi hợp pháp cho con, anh đề nghị Tòa án xác định anh là cha đẻ của cháu Lê Hoàng M, sinh ngày 25/7/2021.

Sau khi thu lý vụ án Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý số 78/TB-TLVA ngày 06/10/2022 **và các văn bản tố tụng khác** của Tòa án nhân dân quận Hải An cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Mai Văn Q1 theo địa chỉ của nguyên đơn cung cấp. Tuy nhiên, anh Q1 không đến Tòa án, cũng không gửi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Hoàng Hà T.

Về chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của nguyên đơn:

Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn đã xuất trình cho Tòa án Giấy chứng sinh số 006566, quyển số 66/2021, ngày 25 ngày 7/2021 của Bệnh viện phụ sản Hải Phòng; Phiếu Kết quả phân tích AND số **KQ2104636** ngày 26/01/2022 của Công ty cổ phần dịch vụ phân tích Di Truyền, có nội dung kết luận anh Lê Tiến Q và cháu Lê Hoàng M có cùng quan hệ huyết thống Cha – Con; Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 97/2021/QĐST-

HNGĐ ngày 23/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Hà T và anh Mai Văn Q1.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm nghị án. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của đương sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, **tuyên** anh Lê Tiến T là cha đẻ của cháu Lê Hoàng Minh, sinh ngày 25/7/2021 theo Giấy chứng sinh số 006566, Quyền số 66/2021 ngày 25/7/2021 của Bệnh viện phụ sản Hải Phòng. **Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình về xác định cha cho con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 4 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn là anh Lê Tiến Q; trú tại: Số 7/2/474 đường Đ, Đoạn X 7, phường Đ1, quận H, thành phố Hải Phòng. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hải An theo quy định tại Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Mai Văn Q1 vắng mặt lần thứ hai không có lý do mặc dù đã được Tòa án **triệu tập** hợp lệ. Căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Q1.

[3] Về yêu cầu xác định cha cho con: Chị T và anh Q1 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Dương, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng vào năm 2016. Sau khi kết hôn anh chị chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, rồi sống ly thân. Trong thời gian sống ly thân với anh Q1, chị T có quan hệ tình cảm và sống chung như vợ chồng với anh Lê Tiến Q. Đến ngày 25/7/2021 chị T sinh cháu Lê Hoàng Minh Giấy chứng sinh số 006566, Quyền số 66/2021 ngày 25/7/2021 của Bệnh viện phụ sản Hải Phòng.

Xét tại Kết quả xét nghiệm AND số **KQ2104636** ngày 26/01/2021 và tại Văn bản trả lời số 97/2022/CV-GEN ngày 05/11/2022 của Công ty cổ phần dịch vụ phân tích Di Truyền, có nội dung kết luận “Anh Lê Tiến Q và cháu Lê Hoàng M có quan hệ huyết thống Cha-Con”. Xét tại lời khai của chị T phù hợp với lời trình bày của anh T, phù hợp với Kết quả xét nghiệm ADN của Công ty cổ phần dịch vụ phân tích Di Truyền nên Hội đồng xét xử công nhận đó là sự thật khách quan theo

quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Như vậy, yêu cầu của chị T xác định anh Q là cha đẻ của cháu Lê Hoàng Minh là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận.

[9] Về án phí: Do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 88, 89, 91, 101, 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Hà T: Xác định anh Lê Tiến Q, sinh ngày 11/11/1991, số chứng minh thư dân 173352618 do Công an Thanh Hóa cấp ngày 21/11/2013 là cha đẻ của cháu Lê Hoàng Minh, sinh ngày 25/7/2021; giới tính: Nam; Giấy chứng sinh số 006566; quyển số 66/2021; ngày cấp 25/7/2021; nơi cấp: Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng.

2. Về án phí dân sự: Anh Lê Tiến Q phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSNDTP Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THA Dân sự quận Hải An;
- **UBND phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng;**
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Tuyên